

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại các Tờ trình: số 73/TTr-SKHHCN ngày 17/10/2019 và số 75/TTr-SKHHCN ngày 24/10/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thông báo nội dung các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ, tổ chức xét duyệt hồ sơ và thẩm định nội dung, kinh phí nhiệm vụ theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và PTNT, Lao động, Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các đơn vị thực hiện đề tài, dự án; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *th*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, KHHCN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH** *tc*



**Nguyễn Quân Chính**

## DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH

(Kèm theo Quyết định số: 2954/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
1	Nghiên cứu thành phần sâu bệnh hại, diễn biến một số dịch hại chính và biện pháp quản lý tổng hợp trên giống chanh leo Đài Nông 1 tại Quảng Trị.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được thành phần sâu bệnh hại, mức độ gây hại và diễn biến một số dịch hại chính trên cây chanh leo tại Quảng Trị.</li> <li>- Xây dựng mô hình áp dụng các biện pháp kỹ thuật phòng trừ tổng hợp một số dịch hại chính, làm cơ sở để xây dựng quy trình phòng trừ tổng hợp dịch hại trên cây chanh leo tại Quảng Trị.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình ứng dụng hệ thống các biện pháp phòng trừ dịch hại vào thực tiễn sản xuất trên cây chanh leo.</li> <li>- Quy trình phòng trừ tổng hợp trên cây chanh leo ở Quảng Trị.</li> <li>- Quy trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) cây chanh leo.</li> </ul>	18 tháng	Giao trực tiếp Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh chủ trì thực hiện.	Đề tài KHCN
2	Nghiên cứu các biện pháp kỹ thuật bảo quản sau thu hoạch và chế biến sản phẩm bột bơ, dầu bơ tại Quảng Trị.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các giải pháp kỹ thuật bảo quản sau thu hoạch quả bơ trên cơ sở xây dựng bộ tiêu chí kỹ thuật về độ chín thu hái của quả bơ sau thu hoạch và xây dựng quy trình công nghệ sau thu hoạch đối với quả bơ nhằm kéo dài thời gian bảo quản từ 25 - 30 ngày.</li> <li>- Xây dựng được quy trình công nghệ chế biến một số sản phẩm từ quả bơ: bột bơ, dầu bơ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá thực trạng tình hình sản xuất, bảo quản và tiêu thụ quả bơ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.</li> <li>- Bộ tiêu chí kỹ thuật về độ chín thu hái của quả bơ sau thu hoạch.</li> <li>- Quy trình công nghệ bảo quản bơ sau thu hoạch.</li> <li>- Quy trình công nghệ chế biến một số sản phẩm từ quả bơ: bột bơ, dầu bơ đảm bảo tiêu chuẩn VSATTP.</li> </ul>	24 tháng	Giao trực tiếp Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế chủ trì thực hiện.	Đề tài KHCN

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
3	Nghiên cứu xây dựng quy trình kỹ thuật sản xuất giống cá Leo ( <i>Wallago attu</i> , Bloch&Schneider, 1801) phù hợp tại tỉnh Quảng Trị.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được quy trình sản xuất giống cá Leo phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh Quảng Trị, gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quy trình kỹ thuật nuôi vỗ thành thục cá Leo trong điều kiện nuôi nhốt.</li> <li>+ Quy trình kỹ thuật kích thích cho đẻ và thụ tinh nhân tạo cá Leo.</li> <li>+ Quy trình kỹ thuật ương giống cá Leo giai đoạn cá hương.</li> <li>+ Quy trình kỹ thuật ương giống cá Leo giai đoạn cá giống.</li> </ul> </li> <li>- Xây dựng được quy trình kỹ thuật nuôi cá Leo thương phẩm phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh Quảng Trị.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các quy trình kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quy trình kỹ thuật nuôi vỗ thành thục cá Leo trong điều kiện nuôi nhốt.</li> <li>+ Quy trình kỹ thuật kích thích cho đẻ và thụ tinh nhân tạo cá Leo.</li> <li>+ Quy trình kỹ thuật ương giống cá Leo giai đoạn cá hương.</li> <li>+ Quy trình kỹ thuật ương giống cá Leo giai đoạn cá giống.</li> <li>+ Quy trình kỹ thuật nuôi thương phẩm cá Leo phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh Quảng Trị.</li> </ul> </li> <li>- Mô hình sản xuất giống cá Leo phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh Quảng Trị.</li> <li>- Mô hình nuôi cá Leo thương phẩm phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh Quảng Trị.</li> </ul>	24 tháng	Giao trực tiếp Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế chủ trì thực hiện.	Đề tài KHCN
4	Xây dựng mô hình trồng cây cà chua cherry siêu ngọt tại vùng Bắc Hướng Hóa.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng mô hình trồng thử nghiệm cà chua cherry với các giống: cherry đỏ (số lượng: 500 cây); cherry vàng (số lượng: 500 cây); chocolate cherry (số lượng: 500 cây).</li> <li>- Đánh giá được khả năng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình trồng thử nghiệm cà chua cherry với các giống: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giống cherry đỏ (số lượng: 500 cây);</li> <li>+ Giống cherry vàng (số lượng: 500 cây);</li> <li>+ Giống chocolate cherry (số</li> </ul> </li> </ul>	12 tháng	Giao trực tiếp Trung tâm Nghiên cứu, ứng dụng và Thông tin KHCN tỉnh chủ trì thực hiện.	Đề tài KHCN

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
		thích nghi, khả năng sinh trưởng, phát triển và hiệu quả kinh tế của cà chua cherry. - Hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc cà chua cherry phù hợp với điều kiện khí hậu vùng Bắc Hướng Hóa.	lượng: 500 cây). - Báo cáo đánh giá khả năng thích nghi, khả năng sinh trưởng, phát triển và hiệu quả kinh tế của cà chua cherry. - Quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc cà chua cherry phù hợp với điều kiện khí hậu vùng Bắc Hướng Hóa.			
5	Nghiên cứu đánh giá nguy cơ rủi ro và đề xuất biện pháp đảm bảo an toàn trong môi trường lao động của các doanh nghiệp chế biến gỗ ghép thanh, gỗ dăm xuất khẩu ở tỉnh Quảng Trị.	- Nhận diện được các nguy hiểm trong khai thác chế biến gỗ ghép thanh, dăm bằm; - Đánh giá rủi ro trong hoạt động khai thác, chế biến gỗ ghép thanh, dăm bằm; - Đề xuất các biện pháp giảm thiểu rủi ro nhằm ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, bảo vệ sức khỏe cho người lao động.	- Báo cáo phân tích và đánh giá các nguy hiểm trong khai thác chế biến gỗ ghép thanh, dăm bằm; - Đề xuất các biện pháp giảm thiểu rủi ro nhằm ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, bảo vệ sức khỏe cho người lao động. - Tài liệu về hệ thống các giải pháp kiểm soát rủi ro, đảm bảo an toàn trong môi trường lao động của các doanh nghiệp chế biến gỗ ghép thanh, gỗ dăm xuất khẩu ở tỉnh Quảng Trị.	12 tháng	Giao trực tiếp Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì thực hiện.	Đề tài KHCN
6	Quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể cho Rượu men lá Ba Nang và nhãn hiệu	- Xây dựng và vận hành có hiệu quả hệ thống văn bản, quy trình, thủ tục thực hiện công tác quản lý 02 nhãn hiệu tập thể: Rượu men lá Ba	- Xây dựng và triển khai hoạt động có hiệu quả mô hình tổ chức quản lý nhãn hiệu tập thể; - Xây dựng và triển khai hoạt động có hiệu quả mô hình truy	18 tháng	Giao trực tiếp Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị chủ trì thực hiện.	Dự án KHCN

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
	chứng nhận Nước mắm Cồn Cỏ	<p>Nang, Nước mắm Cồn Cỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai hiệu quả trên thực tế mô hình thí điểm đối với hoạt động quản lý khai thác và phát triển giá trị các nhãn hiệu tập thể: Rượu men lá Ba Nang, Nước mắm Cồn Cỏ.</li> <li>- Xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc (theo Quyết định 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ) và sử dụng tem truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm Rượu men lá Ba Nang, Nước mắm Cồn Cỏ.</li> </ul>	<p>xuất nguồn gốc theo Quyết định 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình tổ chức quản lý nhãn hiệu tập thể của 2 sản phẩm đặc trưng: Rượu men lá Ba Nang, Nước mắm Cồn Cỏ;</li> <li>- Mô hình thí điểm áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với 2 sản phẩm đặc trưng.</li> </ul>			
7	Xác lập quyền chỉ dẫn địa lý “chè vàng Quảng Trị” cho các sản phẩm chè vàng của tỉnh Quảng Trị	<p>+ Mục tiêu chung:</p> <p>Xây dựng CDĐL “chè vàng Quảng Trị” nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị gia tăng, tạo dựng uy tín cho sản phẩm chè vàng của tỉnh Quảng Trị trên thị trường, góp phần ổn định và nâng cao đời sống của người sản xuất một số sản phẩm chè vàng tại tỉnh Quảng Trị.</p> <p>+ Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác lập quyền đối với CDĐL “chè vàng Quảng Trị”</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá hiện trạng sản xuất và thị trường chè vàng của tỉnh Quảng Trị.</li> <li>- Bản mô tả danh tiếng, tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm đăng ký CDĐL “chè vàng Quảng Trị”.</li> <li>- Bản đồ khu vực địa lý “chè vàng Quảng Trị” tỷ lệ 1:10.000.</li> <li>- Mẫu logo và hệ thống nhận diện sản phẩm “chè vàng Quảng Trị”.</li> <li>- Quy chế Quản lý và sử dụng CDĐL “chè vàng Quảng Trị”.</li> </ul>	30 tháng	Giao trực tiếp Cho Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quảng Trị chủ trì thực hiện	Đề tài KHCN

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
		cho một số sản phẩm chè vằng của tỉnh Quảng Trị; - Góp phần duy trì và nâng cao danh tiếng của sản phẩm chè vằng Quảng Trị.	- Hồ sơ đăng ký CDĐL “chè vằng Quảng Trị”. - Giấy chứng nhận đăng ký CDĐL “chè vằng Quảng Trị”. - Các lớp tập huấn về quản lý và sử dụng CDĐL cho các chủ thể sử dụng CDĐL.			

Danh mục này gồm 07 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh./.